

Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 09 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 810/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/9/2018 về việc “tranh chấp Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hồng A**, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú: P505-E2b P Mai, phường P, quận Đ, thành phố H.

Nơi cư trú: P308, E2b phố M, phường P, quận Đ, thành phố H.

- **Bị đơn: Anh Đỗ Việt P**, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú: tổ 49B, phường T, quận H, thành phố N.

Nơi cư trú: P308, E2b phố M, phường P, quận Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/10/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 810/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/9/2018 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hồng A và anh Đỗ Việt P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị Hồng A và anh Đỗ Việt P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/10/2014 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Đ, thành phố H. Trước khi kết hôn chị A và anh P chưa ai có vợ có chồng. Nay chị A và anh P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận ông bà thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Vũ Thị Hồng A và anh Đỗ Việt P thống nhất xác nhận anh chị có 01 con chung cháu Đỗ N (giới tính nam), sinh ngày 13 tháng 02 năm 2015. Ly hôn, ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị A và anh P: Giao cho chị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ N; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh P cho đến khi chị A có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền thay thế.

Anh P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung (động sản và bất động sản):** chị Vũ Thị Hồng A và anh Đỗ Việt P thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ:** chị Vũ Thị Hồng A và anh Đỗ Việt P thống nhất xác nhận không có nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Hồng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng chị A đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007662 ngày 10/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Hạnh